CTCP Thủy điện Quế Phong (UPCOM: QPH)

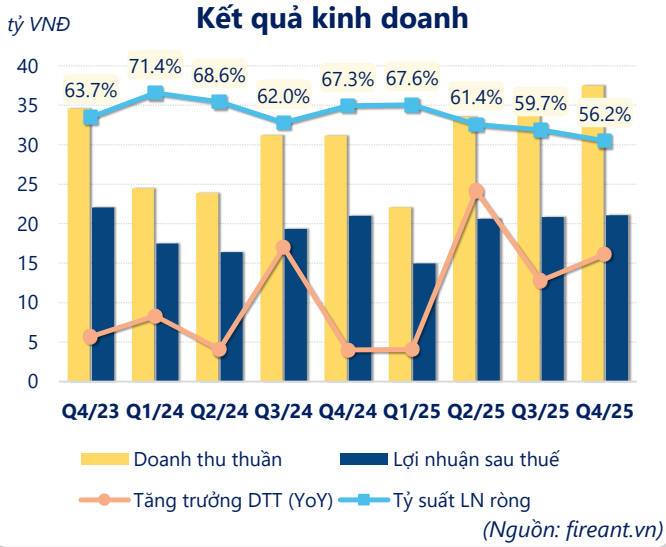
Ngày 31/12/2025	34,300 VNĐ		
	1 tháng	3 tháng	6 tháng
Thay đổi	-1.4%	-21.7%	27.1%

ROE 2025: 20.3% | +/- YoY ▲ 4.8%

	Q4/25	QoQ	YoY
DT thuần	37.5 tỷ VNĐ	▲ 2.60 ▲ 7.5%	▲ 6.30 ▲ 20.2%
LN gộp	24.0 tỷ VNĐ	▲ 2.90 ▲ 13.9%	▲ 5.40 ▲ 29.2%
LN thuần	26.2 tỷ VNĐ	▲ 0.20 ▲ 0.8%	▲ 2.90 ▲ 12.5%
LN sau thuế	21.1 tỷ VNĐ	▲ 0.30 ▲ 1.4%	▲ 0.10 ▲ 0.4%

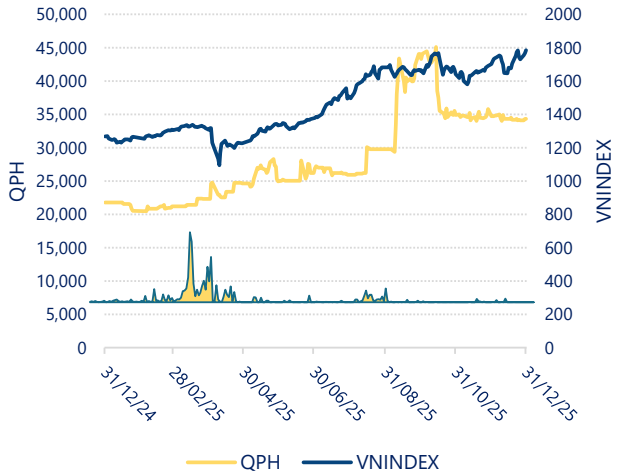
	2025	YoY
DT thuần	128 tỷ VNĐ	▲ 17.0 ▲ 15.6%
LN gộp	79.8 tỷ VNĐ	▲ 15.9 ▲ 24.9%
LN thuần	97.3 tỷ VNĐ	▲ 14.2 ▲ 17.0%
LN sau thuế	77.5 tỷ VNĐ	▲ 6.60 ▲ 9.3%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

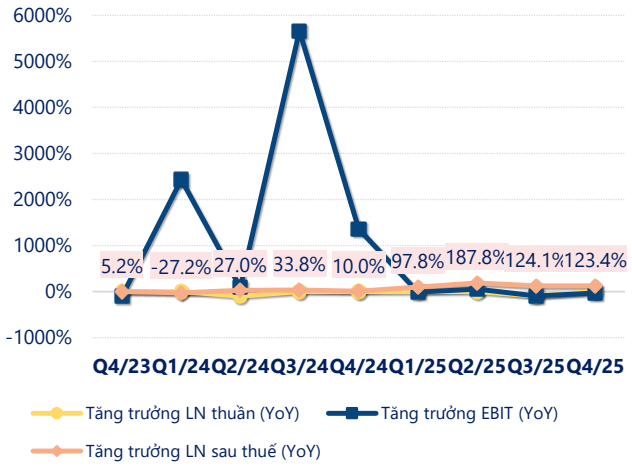
Lịch sử giá



Powered by Infographic
https://fireant.vn/

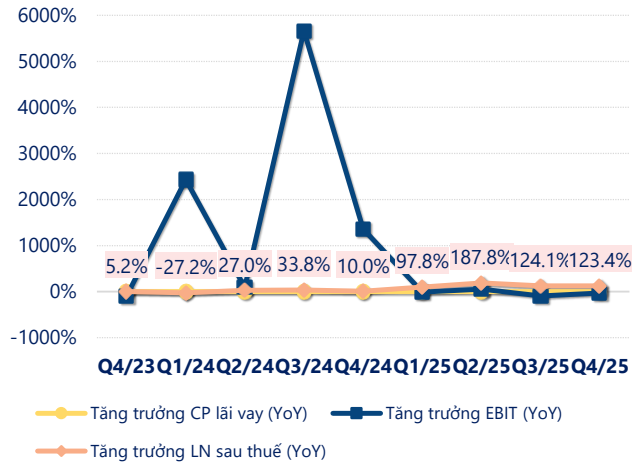
CTCP Thủy điện Quế Phong (UPCOM: QPH)

Tăng trưởng lợi nhuận



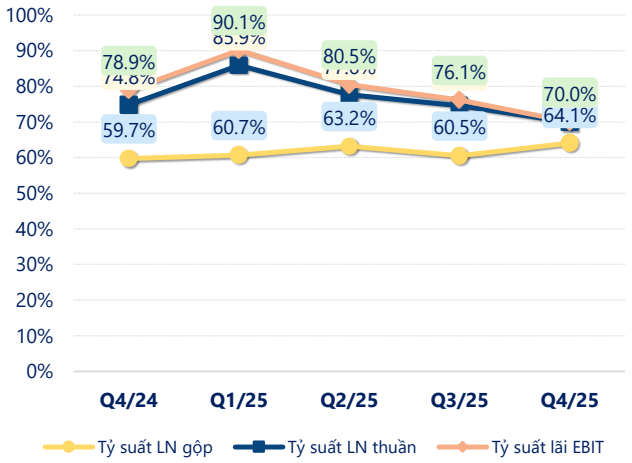
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



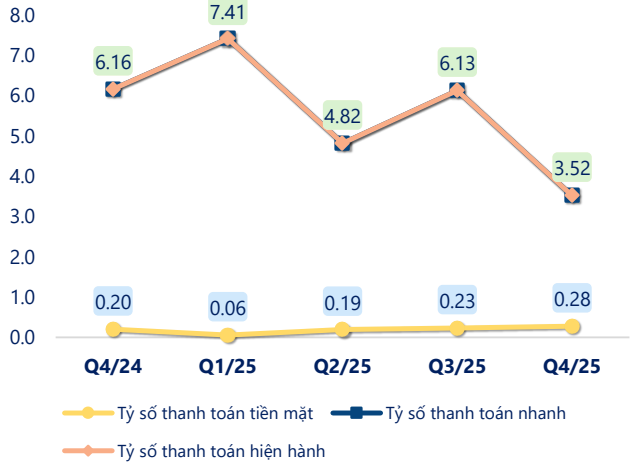
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



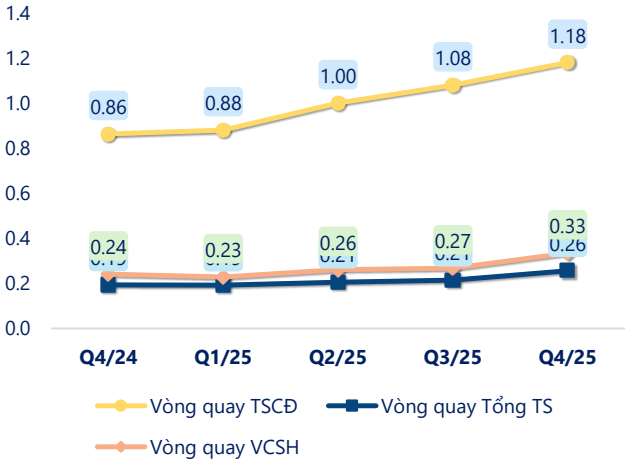
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



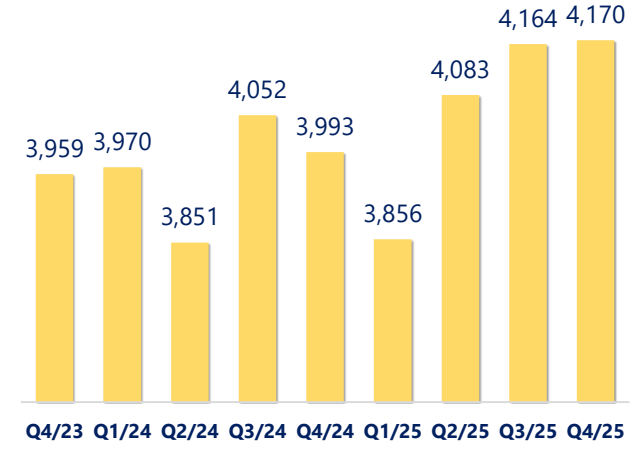
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

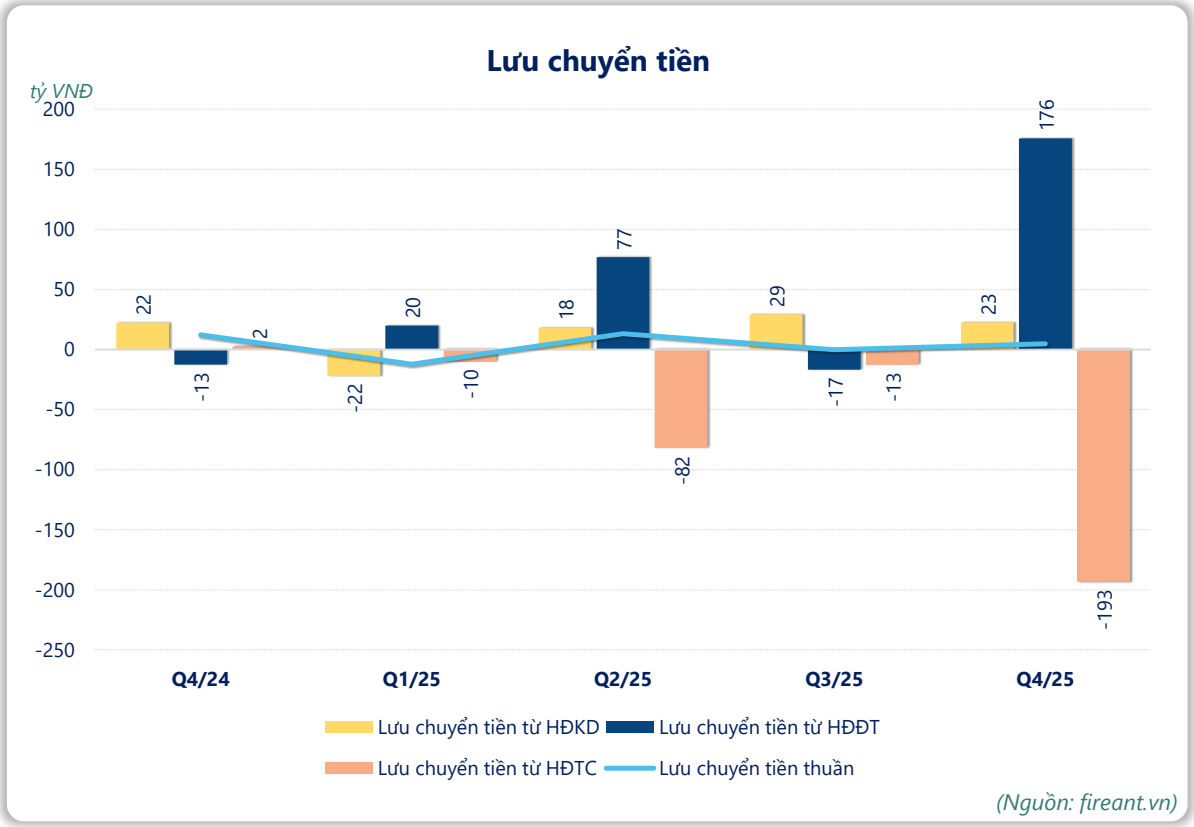


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Thủy điện Quế Phong (UPCOM: QPH)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**37.5**	**31.2**	**20.2%**	**128**	**111**	**15.6%**
Giá vốn hàng bán	13.5	12.5	7.8%	48.3	46.9	3.0%
Lợi nhuận gộp	24.0	18.6	29.2%	79.8	63.9	24.9%
Doanh thu HĐTC	4.74	7.67	-38.2%	27.8	29.1	-4.5%
Chi phí TC	0.74	1.31	-43.6%	3.99	3.74	6.9%
Chi phí lãi vay	0	1.31	-100%	2.89	3.74	-22.7%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	**1.81**	**1.66**	**9.1%**	**6.33**	**6.13**	**3.1%**
LN thuần từ HĐKD	26.2	23.3	12.5%	97.3	83.1	17.0%
Lợi nhuận khác	**0.05**	**-0.02**	**329%**	**-0.40**	**-1.45**	**72.4%**
LN trước thuế	26.3	23.3	12.7%	96.9	81.7	18.6%
Lợi nhuận sau thuế	**21.1**	**21.0**	**0.4%**	**77.5**	**70.9**	**9.3%**
LNST của CĐ cty mẹ	**21.1**	**21.0**	**0.4%**	**77.5**	**70.9**	**9.3%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)